

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

Tên dự án: Sửa chữa cục bộ nền, mặt đường, hệ thống thoát nước, khe co giãn cầu và hệ thống an toàn giao thông tuyến Phú Hội - Cẩm Hang - Sông Quao năm 2026.

Chủ đầu tư: Sở Xây dựng tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý bảo trì đường bộ Bình Thuận.

Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định

Nguồn vốn: Nguồn phí sử dụng đường bộ được Trung ương bổ sung có mục tiêu năm 2026

Thời gian thực hiện gói thầu: 120 ngày (kể cả ngày nghỉ và ngày lễ).

Tóm tắt công việc chính của gói thầu: Thực hiện xây lắp công trình

Loại, cấp công trình: Công trình sửa chữa, bảo trì đường bộ

Địa điểm xây dựng: Tuyến Phú Hội - Cẩm Hang - Sông Quao, tỉnh Lâm Đồng

Mục tiêu dự án: Sửa chữa nhằm duy trì khả năng khai thác của tuyến đường, góp phần nâng cao điều kiện an toàn giao thông trên tuyến

Quy mô đầu tư xây dựng:

9.1. Phần đường:

- Phần sửa chữa hư hỏng nền mặt đường:

+ Đối với các vị trí mặt đường bị trời lún: Đào bỏ lớp kết cấu cầu nền, mặt đường hư hỏng, cúp vá lại mặt đường với kết cấu: Nền đường đắp đất tầng phủ dày 30cm lu lèn $K \geq 0,98$; Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại 2 ($D_{max}=37,5mm$) dày 18cm, lu lèn $K \geq 0,98$; Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại 1 ($D_{max}=25mm$) dày 17cm, lu lèn $K \geq 0,98$; Tưới nhũ tương thấm bám tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m²; Thảm bê tông nhựa chặt 16 mm dày 7 cm.

+ Đối với các vị trí mặt đường bị ổ gà: Đào bỏ lớp kết mặt đường hư hỏng, cúp vá lại mặt đường với kết cấu: Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại 2 ($D_{max}=37,5mm$) dày 18 cm, lu lèn $K \geq 0,98$; Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại 1 ($D_{max}=25mm$) dày 17 cm, lu lèn $K \geq 0,98$; Tưới nhũ tương thấm bám tiêu chuẩn nhựa 1,0 kg/m²; Thảm bê tông nhựa chặt 16mm dày 7 cm.

+ Đối với các vị trí mặt đường bị bong tróc, rạn nứt: Tưới nhũ tương dính bám tiêu chuẩn nhựa 0,5 kg/m²; Thảm bê tông nhựa chặt 16mm dày trung bình 5 cm.

- Sửa chữa khe co giãn cầu Km7+456, cầu Km10+930: thay mới khe co giãn bằng tấm thép răng lược mạ kẽm, hoàn trả lại phần bê tông khe bằng vữa Sika Grout không co ngót.

Phần thoát nước:

- Làm mới rãnh thoát nước B=0,6m bên phải tuyến đoạn Km1+620 - Km1+900; đoạn Km2+600 - Km2+850 với kết cấu: Lót móng rãnh bằng đá dăm 4x6 đầm chặt; thân rãnh bằng bê tông đá (1x2)cm M200 và đan đúc sẵn bằng BTCT đá (1x2)cm M250.

- Làm mới 2 hố ga đầu nối rãnh thoát nước vào cống ngang hiện hữu với kết cấu: Lót móng hố ga bằng đá dăm 4x6 đầm chặt; thân hố ga bằng bê tông đá (1x2)cm M200 và đan đúc sẵn bằng BTCT đá (1x2)cm M250.

- Hoàn trả lề đường đoạn làm mới mương thoát nước, các đoạn đào móng mương qua nhà dân và các đường dân sinh với kết cấu bằng bê tông đá (1x2)cm M250 dày 18cm trên tấm lót nilon.

Phần hệ thống an toàn giao thông:

Bố trí hệ thống an toàn giao thông (vạch sơn, biển báo, ...) theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ 41:2024/BGTVT ban hành theo Thông tư số 51/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng)

II. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật:

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu về biện pháp kỹ thuật, tổ chức thi công, quản lý chất lượng, an toàn lao động và bảo vệ môi trường phù hợp với các bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt và điều kiện thực tế công trình theo các tiêu chuẩn, quy phạm thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện rõ trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt của Chủ đầu tư thì thực hiện theo các tiêu chuẩn còn hiệu lực hiện hành.

Các chỉ dẫn, trình tự thủ tục thi công và nghiệm thu phải tuân thủ theo Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

A. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG:

Nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ, toàn bộ và không điều kiện các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Chương V này. Các yêu cầu tại Chương V là yêu cầu bắt buộc, là cơ sở loại E-HSDT nếu E-HSDT không đáp ứng. Nhà thầu phải trình bày rõ ràng, đầy đủ, thống nhất và có tài liệu chứng minh trong E-HSDT. Mọi trường hợp E-HSDT không nộp, nộp thiếu, hoặc nộp nội dung không phù hợp, không rõ ràng, ghi chung chung, ghi dự kiến, ghi cam kết sẽ thực hiện sau, không đáp ứng đầy đủ từng nội dung yêu cầu kỹ thuật hoặc không phù hợp với hồ sơ thiết kế được phê duyệt đều được đánh giá là không đạt và không được phép làm rõ để bổ sung theo quy định của Luật Đấu thầu.

Không chấp nhận: Giải pháp mang tính đề xuất chung chung, không có thuyết minh chi tiết; Dẫn chiếu tài liệu bên ngoài nhưng không nộp kèm trong E-HSDT; Cam kết sẽ bổ sung sau, làm rõ sau, hoàn thiện sau khi đóng thầu. E-HSDT không đáp ứng bất kỳ nội dung bắt buộc nào trong Chương V sẽ bị đánh giá là Không đạt, không được phép làm rõ để bổ sung theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu

Nguyên tắc không làm rõ để bổ sung:

- Các thiếu sót, không phù hợp, không rõ ràng đầy đủ trong E-HSDT về kỹ thuật được xác định là thiếu sót bản chất, không được phép làm rõ để bổ sung.

- Việc làm rõ E-HSDT (nếu có) chỉ được thực hiện đối với các nội dung không làm thay đổi bản chất của E-HSDT và không được bổ sung nội dung kỹ thuật còn thiếu.

- Mọi đề nghị làm rõ dẫn đến việc bổ sung, hoàn thiện nội dung kỹ thuật bắt buộc đều không được chấp nhận.

Tính ràng buộc pháp lý

- Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật là căn cứ pháp lý trực tiếp để đánh giá, loại E-HSDT.

- Nhà thầu tham dự thầu được hiểu là đã nghiên cứu, chấp thuận toàn bộ các yêu cầu tại Chương V, yêu cầu của E-HSMT và chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của E-HSDT.

- Mọi kiến nghị, khiếu nại của nhà thầu liên quan đến các nội dung đã được quy định rõ tại Chương V, E-HSMT và Tuyên bố này đều không có cơ sở xem xét.

1. Quy trình, quy phạm áp dụng khi thi công và nghiệm thu:

Tất cả các quy chuẩn, tiêu chuẩn viện dẫn áp dụng cho công trình phải còn hiệu lực, trường hợp nhà thầu áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn đã hết hiệu lực hoặc tiêu chuẩn không phù hợp thì đề xuất kỹ thuật của nhà thầu được đánh giá là không đạt yêu cầu kỹ thuật.

Nhà thầu phải liệt kê đầy đủ, chính xác ký hiệu, năm ban hành từng quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho từng nhóm công tác, được áp dụng cho thi công và nghiệm thu công trình theo hồ sơ thiết kế kỹ thuật. Không chấp nhận: thiếu hoặc không liệt kê quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng cho từng nhóm công tác; viện dẫn chung chung; không gắn với hạng mục cụ thể

2. Các yêu cầu về tổ chức kỹ thuật, giám sát:

a/ Tiếp nhận mặt bằng công trình:

Sau khi nhận được thông báo trúng thầu, Nhà thầu liên hệ với Chủ đầu tư để tiếp nhận mặt bằng công trình thi công để thực hiện. Chủ đầu tư sẽ bàn giao hiện trạng thực tế của công trình và tổ chức cuộc họp để nhà thầu lên kế hoạch triển khai thi công và bàn bạc phương án mặt bằng thi công, đường vận chuyển vật tư, thiết bị... Khi tiếp nhận mặt bằng có biên bản bàn giao được ký giữa các bên có liên quan.

Nhà thầu liên hệ với chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan để xin phép sử dụng đường và các phương tiện vận chuyển trong quá trình thi công, phối hợp công tác giữ gìn an ninh trật tự trong khu vực thi công.

b/ Biển báo thi công: Phải có bảng hiệu công trình có ghi thông tin cụ thể của gói thầu và thành phần thực hiện, nội dung bảng hiệu phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư và tuân theo quy định của pháp luật.

c/ Các công trình tạm: Phải có Nhà Ban chỉ huy công trình và phục vụ y tế, phải có nhà vệ sinh hiện trường, nhà kho để chứa vật tư, thiết bị trong quá trình thi công, phải có lán trại công trình....

d/ Đường thi công: Nhà thầu phải có biện pháp làm đường tạm để phục vụ thi công nếu cần thiết hoặc sử dụng đường hiện trạng sẵn có thì sau khi thi công hoàn thành phải hoàn trả lại đúng hiện trạng ban đầu.

e/ Thông tin liên lạc: Nhà thầu phải lắp đặt hệ thống thông tin liên lạc, máy điện thoại tạm thời tại công trình để đảm bảo liên lạc với các bên liên quan liên tục 24/24 giờ.

f/ Các yêu cầu trong thi công xây dựng:

- Thi công, lắp đặt các sản phẩm cụ thể được quy định trong các mục riêng. Phải tuân thủ đúng hướng dẫn kỹ thuật và các khuyến nghị để tránh lãng phí do cần phải thay thế.

- Kiểm tra các bộ phận lắp đặt theo phương đứng và cao độ các bộ phận được lắp đặt theo phương ngang, trừ khi có các quy định khác.

- Thực hiện các giải pháp cấu tạo phù hợp trên bề mặt tại các điểm chuyển tiếp đảm bảo sự làm việc liên tục của kết cấu và hình dạng kiến trúc, trừ khi có các quy định khác.

- Khi cần tổ chức cuộc họp để giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công thì phải thông báo cho các bên liên quan bằng văn bản hoặc điện thoại để chuẩn bị hoặc tham gia cuộc họp trước ít nhất là bốn ngày kể từ ngày họp.

- Các biên bản cuộc họp phải được các bên tham dự ký tên xác nhận và gửi các bản sao đến các bên liên quan trong vòng hai ngày sau cuộc họp.

- Phải bố trí đảm bảo an toàn cho lối đi lại trên công trường, phải bố trí lan can ở những vị trí dễ ngã, che chắn để tránh vật rơi vào vị trí thường xuyên có người qua lại,...

- Phải có hàng rào công trường, lưới an toàn, chống bụi trên cao, các phương tiện cảnh báo (biển, đèn tín hiệu) ở những vị trí có thể gây nguy hiểm cho người hoặc phương tiện qua lại.

- Phải quét sạch các khu vực được lát, gom dọn các bề mặt tạo cảnh quang; chuyển chất thải, vật liệu thừa, rác và các thiết bị xây dựng ra khỏi công trường; vứt bỏ theo cách thức được quy định, không đốt hoặc chôn; Dọn sạch các mảnh vỡ từ mái nhà, máng xối, ống và hệ thống thoát nước.

g/ Các biện pháp khác:

- Tổ chức mặt bằng công trường (có thuyết minh và bản vẽ: mặt bằng công trường, chi tiết lán trại công trình), các giải pháp kỹ thuật thi công chi tiết phải đáp ứng yêu cầu của E-HSMT đúng với mặt bằng thực tế công trình.

- Điều kiện thực tế tuyến đường (địa hình, giao thông hiện trạng, dân cư)

- Phải có biện pháp và sơ đồ bố trí bộ máy chỉ huy công trường.

- Phải có biện pháp và sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự, vật tư, thiết bị trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người.

- Phải có biện pháp quản lý chất lượng thi công và được Chủ đầu tư, Tư vấn giám sát chấp nhận.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

Nhà thầu phải trình nguồn gốc và biện pháp tổ chức vận chuyển đến công trình của từng vật liệu cho bên A xem xét và quyết định trước khi thực hiện.

Khi phát hiện có sự thay đổi về chủng loại, nguồn gốc vật liệu... Bên A có quyền ngừng thi công để kiểm tra nếu không đạt yêu cầu, nhà thầu có trách nhiệm chuyển toàn bộ số vật liệu sai khác đó ra khỏi công trình và chịu mọi phí tổn có liên quan.

Các vật tư do B cấp khi đưa vào sử dụng công trình phải tuân thủ theo quy trình sau:

- Mọi vật liệu xây dựng và các trang thiết bị sử dụng trong gói thầu đều phải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo các Tiêu chuẩn hiện hành của Việt Nam.

- Nhà thầu phải trình nguồn gốc của từng vật liệu cho bên A xem xét và quyết định trước khi thực hiện.

- Khi phát hiện có sự thay đổi về chủng loại, nguồn gốc vật liệu.... Bên A có quyền ngưng thi công để kiểm tra, nếu không đạt yêu cầu, nhà thầu có trách nhiệm chuyển toàn bộ số vật liệu sai khác đó ra khỏi công trình và chịu mọi phí tổn có liên quan.

- Kiểm tra, lập biên bản cùng giám sát A.

E-HSĐT phải đính kèm bản kê nêu đầy đủ các loại vật tư, vật liệu chính cho gói thầu theo yêu cầu; thông số kỹ thuật (phải ghi rõ thông số kỹ thuật cơ bản); Nguồn gốc xuất xứ; Thương hiệu (nếu có). Nhà cung cấp phải phù hợp và khả thi để triển khai thi công gói thầu và đầy đủ năng lực cung cấp đáp ứng tiêu chuẩn đánh giá của E-HSMT (các loại vật tư, vật liệu phụ hoặc khác,.. không thuộc vật tư, vật liệu chính), trường hợp nhà thầu đề xuất đơn vị cung cấp nhưng Chủ đầu tư xác minh được không đủ năng lực cung cấp thì đề xuất kỹ thuật của nhà thầu được đánh giá không đạt yêu cầu. Bảng kê các loại vật tư, vật liệu chính sử dụng thi công, công trình do nhà thầu đề xuất dự thầu nêu có thông số kỹ thuật cơ bản hoặc các quy chuẩn, tiêu chuẩn sản xuất không đúng quy định, không đáp ứng được yêu cầu của HSMT, hồ sơ thiết kế, thì đề xuất kỹ thuật của nhà thầu được đánh giá là không đạt yêu cầu. Không chấp nhận: Ghi “theo thiết kế”, “theo hồ sơ được duyệt” mà không nêu cụ thể; Ghi chung chung “đáp ứng yêu cầu”; ghi 'tương đương', 'dự kiến', 'theo chỉ định CĐT', hoặc Không nêu xuất xứ hoặc tiêu chuẩn áp dụng

Phương án vận chuyển, điểm tập kết và thi công trên công trình, phương án bảo quản tại công trường phải phù hợp với công trình.

Nhà thầu dựa vào Bản vẽ thiết kế thi công và Khối lượng mời thầu để lập Bảng tổng hợp nhu cầu về chi tiết, cấu kiện, vật liệu chủ yếu (bao gồm: đầy đủ vật tư, vật liệu chính (các vật liệu khác (nếu có)) và Bảng tổng hợp nhu cầu về xe, máy, thiết bị và công cụ (đầy đủ thiết bị thi công chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT (các máy khác (nếu có)) được thể hiện dưới dạng bảng và yêu cầu số lượng tối thiểu phải hợp lý đáp ứng để triển khai thi công gói thầu.

Thiết bị thi công khi đưa vào triển khai thi công phải có chứng nhận còn trong thời gian cho phép lưu hành theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt và quy trình quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng:

a. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt:

Trình tự thi công và lắp đặt theo hướng dẫn trong bản vẽ thiết kế, công tác nào thực hiện trước thì Nhà thầu phải triển khai trước, tránh chồng chéo trong quá trình thi công.

Nhà thầu phải thuyết minh đầy đủ phạm vi công việc thực hiện theo Hồ sơ thiết kế được duyệt và bảng khối lượng mời thầu. Thuyết minh phải: Phù hợp với từng hạng mục, từng công tác và quy trình thi công, nghiệm thu hiện hành; không được thiếu công tác theo thiết kế kỹ thuật; không gộp công tác làm thay đổi bản chất kỹ thuật. Trường hợp thuyết minh không thể hiện đầy đủ phạm vi hoặc bỏ sót công tác theo thiết kế kỹ thuật thì được xem là không đáp ứng yêu cầu của Chương V này.

b. Yêu cầu về Quy trình quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng:

- Nhà thầu thi công công trình xây dựng có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình.

- Lập và thông báo cho Chủ đầu tư và các chủ thể có liên quan hệ thống quản lý chất lượng, mục tiêu và chính sách đảm bảo chất lượng công trình của nhà thầu. Hệ thống quản lý

chất lượng công trình của nhà thầu phải phù hợp với quy mô công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng công trình của nhà thầu.

- Trình Chủ đầu tư chấp thuận các nội dung sau:

+ Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng, quan trắc đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật.

+ Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm; cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình; thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định cụ thể các biện pháp, bảo đảm an toàn cho người, máy móc, thiết bị và công trình;

+ Tiến độ thi công công trình;

+ Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng;

+ Kế hoạch tổng hợp về an toàn theo các nội dung quy định tại Phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP.

+ Các nội dung cần thiết khác theo yêu cầu của chủ đầu tư và quy định của hợp đồng.

- Bố trí nhân lực, thiết bị thi công theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan,

- Thực hiện trách nhiệm quản lý chất lượng trong việc mua sắm, chế tạo, sản xuất vật liệu sản phẩm cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình theo quy định tại Điều 12 Nghị định 06/2021/NĐ-CP và quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thực hiện các công tác thí nghiệm kiểm tra vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng thiết bị công trình, thiết bị công nghệ trước và trong khi thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Thi công xây dựng theo đúng hợp đồng xây dựng, giấy phép xây dựng, thiết kế xây dựng công trình. Kịp thời thông báo cho Chủ đầu tư nếu phát hiện sai khác giữa thiết kế, hồ sơ hợp đồng xây dựng và điều kiện hiện trường trong quá trình thi công. Tự kiểm soát chất lượng thi công xây dựng theo yêu cầu của thiết kế và quy định của hợp đồng xây dựng. Hồ sơ quản lý chất lượng của các công việc xây dựng phải được theo quy định và phù hợp với thời gian thực hiện thực tế tại công trường.

- Kiểm soát chất lượng công việc xây dựng và lắp đặt thiết bị; giám sát thi công trường hợp là nhà thầu chính hoặc tổng thầu.

- Xử lý, khắc phục các sai sót, khiếm khuyết về chất lượng trong quá trình thi công xây dựng (nếu có).

- Thực hiện trắc đạc, quan trắc công trình theo yêu cầu thiết kế. Thực hiện thí nghiệm, kiểm tra chạy thử đơn động và chạy thử liên động theo kế hoạch trước khi đề nghị nghiệm thu.

- Lập nhật ký thi công (bao gồm chi phí hạng mục chung) theo quy định.

- Lập bản vẽ hoàn công theo quy định. ..

- Yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện nghiệm thu công việc chuyển bước thi công nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng.

- Báo cáo chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi

trường thi công xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và yêu cầu đột xuất của Chủ đầu tư.

- Hoàn trả mặt bằng, di chuyển vật tư, máy móc, thiết bị và những tài sản khác của mình ra khỏi công trường sau khi công trình đã được nghiệm thu, bàn giao, trừ trường hợp trong hợp đồng xây dựng có thỏa thuận khác.

5. Yêu cầu về vận hành thử nghiệm, an toàn:

- Nhà thầu phải nêu quy trình vận hành thử nghiệm và hướng dẫn sử dụng an toàn công trình

- Nhà thầu phải: Có quy trình vận hành thử nghiệm tổng thể trước nghiệm thu, Có kế hoạch kiểm soát an toàn lao động trong giai đoạn chạy thử, Có biện pháp an toàn điện, PCCC khi chạy thử, Có phương án xử lý sự cố trong vận hành thử, Có cam kết không vận hành thử khi chưa đủ điều kiện an toàn

- Quá trình lắp đặt Nhà thầu phải tự kiểm tra từng giai đoạn trước khi hoàn chỉnh mỗi công đoạn đều phải được nhà thầu tự thử nghiệm đạt yêu cầu mới đề nghị TVGS và Chủ đầu tư nghiệm thu.

- Sau khi hoàn chỉnh quá trình lắp đặt, nhà thầu phải kiểm tra toàn bộ các thông số theo yêu cầu kỹ thuật, kiểm tra vận hành thử nghiệm đạt yêu cầu, khi đó, mới mời TVGS, Chủ đầu tư nghiệm thu theo đúng quy định.

6. Yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ :

- Nhà thầu phải nêu rõ các tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng Việt Nam, quy định pháp luật hiện hành (còn hiệu lực) về PCCC áp dụng cho thi công và nghiệm thu công trình.

- Để đề phòng và xử lý cháy nổ, trên công trường phải có đặt một số bình cứu hỏa tại một số điểm cần thiết để xảy ra tai nạn, phải có bố trí một số két chứa nước và lượng nước phải đảm bảo luôn đầy để đề phòng khi sự cố xảy ra. Hàng ngày phải có cán bộ kiểm tra thường xuyên việc phòng cháy.

- Phải tập huấn và phổ biến kiến thức về PCCC cho các công nhân thi công theo đúng quy định.

- Có thuyết minh biện pháp phòng, chống cháy, nổ cho toàn bộ công trình trong quá trình thi công; Có sơ đồ + thuyết minh mặt bằng PCCC tạm thời trong thi công; Có thuyết minh biện pháp quản lý nguồn nhiệt, nguồn điện, vật liệu dễ cháy.

7. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

Nhà thầu phải lập và nộp Kế hoạch quản lý môi trường cho công trình, phù hợp quy mô, tính chất gói thầu: 1/ Nhận diện tác động môi trường (Bụi, tiếng ồn, độ rung, nước thải thi công, chất thải rắn xây dựng, ảnh hưởng đến dân cư xung quanh); 2/ Biện pháp quản lý & giảm thiểu (Biện pháp che chắn, phun nước chống bụi, kiểm soát tiếng ồn, giờ thi công, Thu gom – phân loại – vận chuyển – xử lý chất thải, Thoát nước tạm, chống tràn, không xả thải trực tiếp); 3/ Tổ chức thực hiện (Bố trí cán bộ phụ trách môi trường, Phân công trách nhiệm rõ ràng); 4/ Giám sát & cam kết (Cách giám sát, kiểm tra, Cam kết tuân thủ quy định pháp luật về môi trường).

Có thuyết minh biện pháp thu gom, phân loại, lưu giữ và xử lý chất thải rắn xây dựng phải cụ thể theo từng giai đoạn thi công

Có thuyết minh Biện pháp kiểm soát bụi, tiếng ồn, độ rung trong quá trình thi công phù

hợp khu vực dân cư; Có cam kết không xả thải chưa qua xử lý ra môi trường; có giải pháp thoát nước tạm, chống tràn; Có cam kết bố trí cán bộ phụ trách môi trường trong suốt thời gian thi công; Có thuyết minh biện pháp hoàn trả, vệ sinh mặt bằng, thu dọn phế thải sau thi công

8. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Nhà thầu phải trình bày các biện pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn lao động trong thi công các công tác chính.

- Nhà thầu phải thuyết minh biện pháp giữ gìn an ninh trật tự trên công trường và Quản lý an toàn cho công trường và dân cư xung quanh công trường.

- Nhà thầu phải xác định vùng nguy hiểm trên công trường và khu vực lân cận dựa trên các tiêu chí theo quy định của pháp luật hiện hành. Giới hạn vùng nguy hiểm từ nguy cơ các vật rơi của khu vực di chuyển, nâng, hạ tải phải xác định được kích thước tối thiểu (m) phù hợp với độ cao có thể rơi các vật theo đúng quy định.

- Nhà thầu phải thuyết minh chi tiết quy định kỹ thuật về an toàn đối với các thiết bị thi công chủ yếu theo đúng quy định hiện hành.

- Nhà thầu phải lập kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động (các nội dung trình bày chi tiết đầy đủ theo đúng quy định).

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về điều kiện lao động và an toàn cho công nhân và nhân sự để thực hiện gói thầu của đơn vị mình.

- Nhà thầu phải thuyết minh biện pháp đảm bảo an toàn giao thông trong suốt quá trình thi công công trình (bao gồm thuyết minh và bản vẽ).

- Có cam kết tuân thủ quy định xử lý tai nạn lao động và báo cáo sự cố

- Trong quá trình thực hiện hợp đồng, Chủ đầu tư có quyền kiểm tra về tổ chức về bằng cấp và kinh nghiệm về an toàn lao động của nhân viên chủ chốt trực tiếp điều hành tại công trường có phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu và hồ sơ trúng thầu và kiểm tra chất lượng của nhà thầu toàn bộ vật tư, nhiên liệu, thiết bị, xe máy thi công theo chất lượng, chủng loại ghi trong hồ sơ mời thầu và hồ sơ trúng thầu. Nếu công việc nào không đạt yêu cầu thì Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu khắc phục, kể cả việc thay đổi nhân sự.

9. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công.

- Có thuyết minh biện pháp bố trí nhân lực và thiết bị thi công để phục vụ gói thầu.

- Nhân lực được bố trí phải đáp ứng theo quy định tại Mẫu 6A Chương IV trong E-HSMT.

- Có danh sách thiết bị thi công sẵn có, khả năng huy động thiết bị thi công để thực hiện gói thầu. Tối thiểu phải có máy móc và các thiết bị thi công đáp ứng theo yêu cầu về thiết bị thi công tại Mẫu 6D Chương IV trong E-HSMT.

10. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục:

- Nhà thầu phải đề xuất phương pháp tổ chức thi công, biện pháp thi công các công tác thi công các hạng mục công trình đáp ứng yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt và đáp ứng quy định của tiêu chuẩn đánh giá.

- Nhà thầu phải nêu các biện pháp đảm bảo an toàn cho các loại phương tiện và con người trong thời gian thi công.

- Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công khi gặp các điều kiện bất lợi: bao gồm thuyết minh đầy đủ về biện pháp tổ chức thi công khi gặp mưa, bão, sóng to gió lớn.
- Phương án phân luồng, điều tiết giao thông trong quá trình thi công; danh sách thiết bị, biển báo ATGT, đèn tín hiệu, người điều tiết giao thông.
- Nhà thầu phải có biện pháp thi công phù hợp với công trình và địa điểm xây dựng công trình.
- Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý ở trụ sở và công trường của nhà thầu phải đáp ứng đầy đủ quy định của tiêu chuẩn đánh giá.
- Trước khi thi công, nhà thầu phải đệ trình tiến độ và biện pháp thi công chi tiết và được Chủ đầu tư chấp thuận kể cả biện pháp bảo đảm chất lượng công trình, bảo đảm an toàn lao động và bảo vệ sinh môi trường.
- Trong quá trình thi công nếu Chủ đầu tư phát hiện có vấn đề gì không phù hợp với tiến độ và biện pháp thi công đã được chấp thuận thì Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu phải đưa ra biện pháp khắc phục, nếu nghiêm trọng thì ngưng thực hiện hợp đồng.
- Nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc bảo đảm an toàn lao động, trật tự, an ninh và bảo vệ môi trường, bảo đảm vệ sinh công nghiệp và mỹ quan công trình trong suốt quá trình thi công.

11. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu hợp đồng giao nhận thầu xây dựng, trong đó bộ phận giám sát chất lượng gồm những người có đủ năng lực theo quy định.
- Báo cáo đầy đủ quy trình, phương án và kết quả tự kiểm tra chất lượng vật liệu, cấu kiện và sản phẩm xây dựng với Chủ đầu tư để kiểm tra và giám sát.
- Nhà thầu phải thuyết minh biện pháp đảm bảo chất lượng trong thi công công trình, quy định áp dụng kiểm tra, biện pháp đảm bảo chất lượng trong các công tác thi công đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.
- E-HSDT Nhà thầu phải có biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công và có sơ đồ kiểm tra chất lượng vật liệu đưa vào thi công công trình kèm thuyết minh sơ đồ. Có thuyết minh quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán.
- Nhà thầu phải thuyết minh trình tự các bước nghiệm thu theo đúng quy định yêu cầu phù hợp với gói thầu.
- E-HSDT phải có thuyết minh quy định về việc lấy mẫu, phương pháp thử của vật tư, vật liệu (Cát, đá, xi măng, sắt thép); Quy định áp dụng thí nghiệm kiểm tra chất lượng cấu kiện, kết cấu công trình tại hiện trường thi công xây dựng (cấu kiện bê tông) và phải thể hiện rõ quy chuẩn tiêu chuẩn áp dụng đối với từng loại vật liệu, kết cấu theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

a. Kiểm tra vật tư, vật liệu và thiết bị:

- Trong vòng 01 tuần, nhà thầu phải trình nộp cho Chủ đầu tư các biên bản, chứng chỉ của tất cả các thử nghiệm đã được tiến hành đối với các vật tư, thiết bị của gói thầu. Thông tin đầy đủ bao gồm mã số, nhãn hiệu, chi tiết xác nhận... của các vật tư, thiết bị mà các chứng chỉ, văn bản đề cập tới cũng phải được cung cấp.

- Việc chấp nhận kết quả kiểm tra, giám sát do Chủ đầu tư đưa ra về cung cấp vật tư, thiết bị trong Hợp đồng không có nghĩa là sẽ giải phóng Nhà thầu khỏi những ràng buộc sau khi cung cấp.

b. Kiểm tra chất lượng thi công xây dựng:

- Quản lý chất lượng công trình được thực hiện theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

- Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và trước pháp luật về chất lượng Xây lắp (bao gồm chi phí hạng mục chung) kể cả công việc do Nhà thầu phụ thực hiện theo quy định của hợp đồng giao nhận thầu xây dựng.

- Phải tổ chức hệ thống quản lý chất lượng công trình để quản lý chất lượng sản phẩm trong quá trình thi công.

c. Khắc phục các vi phạm về chất lượng:

- Nếu Ban quản lý hoặc Kỹ sư giám sát phát hiện chất lượng vật liệu hoặc khi thi công không đảm bảo yêu cầu thì nhà thầu phải có biện pháp sửa chữa triệt để và kịp thời thống nhất với Chủ đầu tư cách giải quyết. Lập biên bản đầy đủ về biện pháp sửa chữa về chất lượng và khối lượng công việc đã làm.

- Nếu xảy ra sự cố chất lượng thì Nhà thầu phải giữ nguyên hiện trạng và kịp thời báo cáo cho Chủ đầu tư cùng phối hợp giải quyết, phải lập biên bản và đưa vào hồ sơ hoàn công.

d. Ghi chép trong quá trình thi công:

- Nhà thầu phải có 01 quyển Nhật ký công trình, thường xuyên phải có ở công trường để ghi chép thường xuyên, liên tục hàng ngày, kể cả những ngày nghỉ không thi công.

- Sổ nhật ký công trình do nhà thầu phát hành có đóng dấu giáp lai từng trang, nhà thầu có trách nhiệm ghi chép đầy đủ theo quy định hiện hành, nhà thầu có trách nhiệm xuất trình khi Chủ đầu tư hoặc cấp trên có yêu cầu kiểm tra. Sổ nhật ký công trình được nộp kèm theo hồ sơ hoàn công và được coi là một chứng từ trong nghiệm thu tổng thể và hồ sơ quyết toán công trình.

e. Chi phí cho thí nghiệm:

- Nhà thầu phải có trách nhiệm phải thực hiện các thí nghiệm phục vụ cho các hoạt động kiểm tra nghiệm thu theo số lượng trong quy định nghiệm thu, mọi chi phí do nhà thầu chịu, chi phí này được hiểu là đã tính trong giá dự thầu.

- Chi phí các thí nghiệm theo yêu cầu của Chủ đầu tư, Ban quản lý, Tổ chức giám định để kiểm tra xác suất, kiểm tra đối chứng các loại vật liệu, bán thành phẩm và thành phẩm đưa vào công trình do Nhà thầu chi trả.

12. Yêu cầu khác căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu:

- Nhà thầu thực hiện đúng quy trình thi công và nghiệm thu theo quy định hiện hành.

B. CÁC CHỈ DẪN KHÁC:

a. Điện nước cho thi công và hạ tầng kỹ thuật khác.

- Hệ thống hạ tầng kỹ thuật cho thi công (đường thi công, chỗ ở CBCNV tại công trường, điện nước thi công...) thuộc trách nhiệm và chi phí của nhà thầu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về đường phục vụ thi công, giấy phép cho các loại xe, máy và các vấn đề liên quan khác.

- Nhà thầu phải chịu mọi khoản chi phí để được phép đi qua đặc biệt hoặc tạm thời đến công trường. Nhà thầu cũng phải tự đài thọ khoản chi phí để có thêm điều kiện thuận lợi ở ngoài công trường cần thiết để phục vụ công trình.

- Nhà thầu phải tự khai thác nguồn điện, nguồn nước phục vụ cho việc thi công của mình. Nhà thầu phải chịu các chi phí đầu nối và chi phí sử dụng điện, nước cho thi công.

- Việc triển khai điện, nước phục vụ thi công phải đảm bảo an toàn tuyệt đối. Mọi tai nạn có liên quan nhà thầu phải chịu trách nhiệm hoàn toàn.

b. Hàng rào tạm, bao che, bảng hiệu.

- Hàng rào tạm, bao che, bảng hiệu nhằm đảm bảo an ninh, an toàn lao động, vệ sinh môi trường và mỹ quan khu vực.

- Chi phí cho những phần công việc nêu trên do nhà thầu chịu.

c. Định vị công trình.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm:

+ Định vị chính các công trình so với điểm gốc, so với tuyến độ cao quy định.

+ Hiệu chỉnh, vị trí cao độ, tuyến, kích thước toàn bộ công trình.

+ Cung cấp toàn bộ thiết bị, lao động, phụ kiện cần thiết liên quan đến trách nhiệm nêu trên.

- Trong quá trình thi công, nếu xuất hiện bất kỳ những sai lệch nào về vị trí, cao độ tuyến hoặc kích thước của phần thi công thì nhà thầu phải khắc phục ngay những sai lệch đó bằng chi phí của mình theo yêu cầu của giám sát thi công. Trừ trường hợp những sai lệch này là do Bên mời thầu cung cấp sai số liệu.

- Việc kiểm tra công tác định vị của giám sát thi công không làm thay đổi trách nhiệm của nhà thầu về công tác định vị. Do đó nhà thầu phải bảo vệ toàn bộ các cọc dấu, cọc mốc và các vị trí sử dụng được trong khi định vị công trình.

d. Công trình hiện có, công trình công cộng và kế cận.

- Toàn bộ hoạt động để hoàn thành xây lắp công trình phải đảm bảo không làm hư hỏng các công trình hiện có, công trình công cộng và công trình kế cận và không làm trở ngại đến các hoạt động, công tác của các đơn vị khác xung quanh mặt bằng công trình. Mọi sự cố liên quan đến các công trình hiện có, công trình công cộng, công trình kế cận và các hoạt động công tác khác của các đơn vị khác xung quanh do quá trình thi công của nhà thầu làm ảnh hưởng thì nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và chi phí để bồi thường, khắc phục

e. Giám sát thi công.

- Giám sát thi công do Bên mời thầu chỉ định và có thể giao quyền hạn: Thay mặt Bên mời thầu giám sát việc thi công của nhà thầu; ký biên bản nghiệm thu kỹ thuật, khối lượng công việc; kiểm tra vật tư thiết bị đưa vào xây lắp cho công trình....

- Giám sát thi công có quyền đình chỉ thi công khi phát hiện Nhà thầu không tuân thủ thiết kế. Không nghiệm thu những phần việc không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật chất lượng hoặc sai về quy cách, chất lượng, vật liệu...

- Giám sát thi công có quyền yêu cầu Nhà thầu sa thải khỏi công trường bất kỳ người nào có hành vi sai phạm hoặc làm ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

f. Nghiệm thu.

- Công tác nghiệm thu được thực hiện theo quy định về nghiệm thu công trình xây dựng hiện hành của Nhà nước.

- Nhà thầu phải lập bản vẽ hoàn công cho tất cả các công việc và hoàn chỉnh hồ sơ nghiệm thu.

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc xây lắp sẽ được cấp cho Nhà thầu khi toàn bộ công trình được hoàn thành thoả mãn yêu cầu thiết kế và các điều kiện thử nghiệm bàn giao và sau khi hoàn thành công việc chạy thử máy móc thiết bị.

- Biên bản nghiệm thu cuối cùng là biên bản được cấp cho Nhà thầu khi Nhà thầu hoàn thành việc bảo hành công trình

III. Các bản vẽ

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây:

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1		<i>Ghi chú: Chủ đầu tư đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin PDF/Word/CAD cùng E-HSMT trên Hệ thống.</i>	